

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021**Results - Ngay thu nhat****Event 101 Men 50 LC Meter Breaststroke**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Van, Thang	21	Ha Noi	30.00	29.91	
2	Truong The, Anh	22	Quan Doi	30.50	29.96	
3	Nguyen Minh, Tri	22	Hai Phong	NT	30.78	
4	Pham Hoang, Nam	16	Tien Giang	30.00	31.17	
5	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	NT	31.24	
6	Cao Chi, Hieu	17	Dong Nai	30.80	31.59	
7	Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	31.05	32.01	
8	Dao Khanh, Duong	19	Cong An Nhan Dan	NT	32.19	
9	Nguyen Van, Tu	14	Hai Duong	34.00	34.20	
10	Doan Van, Giang	16	Hai Duong	33.00	34.32	
11	Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	NT	35.47	
12	Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	31.00	37.84	
13	Ngo Van, Phap	19	Da Nang	NT	38.30	
14	Tran Quoc, Chieu	13	Hai Duong	NT	40.50	
15	Pham Quang, Phuc	14	Cong An Nhan Dan	NT	41.45	
16	Nguyen Van, An	17	Hai Duong	30.00	42.40	

Event 102 Women 50 LC Meter Breaststroke

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Phung Ngoc, My	19	Hai Phong	NT	34.70	
2	Bui Quynh, Anh	12	Ha Noi	35.00	35.46	
3	Le T, Thanh Van	17	Hai Duong	32.00	36.57	
4	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	36.00	36.60	
5	Nguyen Le, Phuong Thao	18	Vinh Long	35.00	36.73	
6	Le Thi, Hue	14	Quang Ninh	36.54	37.15	
7	Le Diem, Quynh	15	Ha Noi	37.00	37.40	
8	Nguyen Phuong, Thao	13	Quan Doi	36.50	37.49	
9	Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	36.00	37.51	
10	Tran Ha, Trang	20	Hai Phong	NT	37.92	
11	Nguyen Thu, Thao	15	Ha Noi	36.50	39.30	
12	Le Bao, Thy	12	Nam Dinh	NT	48.33	

Event 103 Men 100 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thanh, Loc	26	TP Ho Chi Minh	35.30	36.49	
2	Nguyen Trung, Kien	32	Ha Noi	35.00	36.82	
3	Do Dinh, Toan	24	TP Ho Chi Minh	35.36	37.33	
4	Nguyen Duy, Anh	18	Da Nang	36.00	37.60	
5	Luong Xuan, Tung	21	Ha Noi	35.50	38.34	
6	Le Dang, Duc Viet	16	Ha Noi	37.00	38.36	
7	Dang Duc, Manh	19	Quan Doi	36.50	38.86	
8	Truong Minh, Quan	17	Quan Doi	36.50	38.89	
9	Do Thanh, Thao	18	Quan Doi	36.50	39.51	
10	Ngo Manh, Khoi	16	Ha Noi	38.00	39.97	
11	Mai Xuan, Anh	16	Quan Doi	38.50	40.06	
12	Tran Cong, Tu	18	Da Nang	38.00	40.08	
13	Bui Van, Truong	15	Phu Tho	NT	41.30	
14	Nguyen Dac, Thang	17	Thai Binh	39.80	41.45	
15	Kim Anh, Kiet	26	Quan Doi	36.50	42.32	
16	Nguyen Dinh, Khiet	13	Hai Duong	40.00	43.10	
17	Bui Duc, Duy	14	Hai Duong	41.00	44.97	

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021**Results - Ngay thu nhat****(Event 103 Men 100 LC Meter VHCV)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
18	Ng Dang, Nam Hieu	21	Phu Tho	NT	46.09	
19	Truong Phan, Anh	15	Hai Duong	46.00	47.41	
20	Vu Ngoc, Diep	13	Hai Duong	45.00	47.48	
21	Hac Van, Duy	13	Quang Ninh	45.40	47.64	
22	Le Khuong, Duy	13	Thanh Hoa	48.12	49.13	
23	Ha Van, Phong	13	Thai Binh	NT	49.73	
24	Nguyen Hai, Nam	13	Quang Ninh	48.20	52.23	
25	Nguyen Xuan, Hoang	13	Thanh Hoa	48.12	52.66	
---	Nguyen Thanh, Lam	17	Ha Noi	NT	X41.04	
---	Hoang Phu, Hai	13	Ha Noi	NT	X44.49	
---	Pham Dinh, Chieu	13	Thai Binh	NT	X50.63	

Event 104 Women 100 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	19	Hai Duong	40.00	41.84	
2	Nguyen Thi, Hang	19	Da Nang	41.50	42.21	
3	Tran T, Huyen Trang	21	Ha Noi	40.90	42.51	
4	Nguyen Hoai, Thuong	19	Da Nang	42.50	43.00	
5	Hoang Thi, Tam	23	Da Nang	42.30	43.19	
6	Dang Thi, Vuong	15	Ha Noi	46.00	43.70	
7	Nguyen Thi, Hue	25	Thai Binh	42.00	43.91	
8	Nguyen Thi, Thu	14	Quang Ninh	44.70	44.43	
9	Nguyen T, Thuy Dung	15	Quang Ninh	43.50	44.63	
10	Tran Phuong, Linh	16	Ha Noi	42.50	44.80	
11	Mai Ngoc, Nhu Truc	15	Quan Doi	42.00	45.00	
12	Le Thi, Thuy Linh	16	Ha Noi	42.50	45.03	
13	Tran T, Diem Quynh	19	Da Nang	50.00	45.44	
14	Pham Hoai, Anh	15	Thanh Hoa	47.09	45.89	
15	Dao Thi, Kim Anh	17	Quan Doi	42.00	46.33	
16	Son Thi, My Nhung	15	Quan Doi	44.00	46.50	
17	Nguyen Nhat, Le Nguyen	16	Da Nang	48.00	46.77	
18	Nguyen T, Thao Van	18	Da Nang	49.00	47.23	
19	Vu T, Hong Nhung	17	Nam Dinh	41.50	48.77	
20	Nguyen T, Diem Quynh	15	Thai Binh	NT	49.37	
21	Nguyen Dinh, Phuong Quyen	18	TP Ho Chi Minh	43.00	49.67	
22	Hoang T, Anh Thu	13	Thanh Hoa	48.00	49.79	
23	Nguyen Kieu, Oanh	14	Phu Tho	NT	49.98	
24	Bui Thi, Hong Anh	13	Hai Duong	47.00	50.53	
25	Tran Thi, Mai Anh	12	Hai Duong	48.00	51.68	
26	Nguyen Thi, Phuong Linh	12	Hai Duong	NT	53.03	
27	Tran Thi, Ly	13	Hai Duong	48.00	53.85	
28	Luong T, Ngoc Anh	12	Nam Dinh	54.50	57.65	
29	Nguyen T, Thuy Linh	14	Phu Tho	NT	59.23	
---	Nguyen Luong, Nhung	15	Ha Noi	NT	X45.92	
---	Duong Thuy, Hong	14	Quang Ninh	NT	X46.42	
---	Ng Pham, Thao Nguyen	13	Quang Ninh	NT	X48.30	
---	Vu T, Minh Anh	13	Thai Binh	NT	X53.02	
---	Ha Phuong, Anh	12	Hai Duong	NT	DQ	

Swimmers head did not surface at or before 15m mark following the start or turn

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021**Results - Ngay thu nhat****Event 105 Men 100 LC Meter Freestyle**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Khang	18	Vinh Long	54.00	52.77	
2	Vo Dinh, Phi	16	Hai Phong	NT	54.68	
3	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	NT	55.35	
4	Nguyen Van, Thang	21	Ha Noi	55.00	55.38	
5	Nguyen Ngoc, Trien	24	Hai Phong	NT	56.09	
6	Phuong Duc, Binh	18	Ha Noi	55.30	56.29	
7	Tran The, Luong	16	Quang Ninh	58.64	57.42	
8	Nguyen Huu, Duc	14	Ha Noi	57.50	57.77	
9	Nguyen Van, Hai	18	Ha Noi	56.00	57.92	
10	Le Manh, Cuong	15	Ha Noi	57.30	59.20	
11	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	59.00	59.83	
12	Ng Tran, Minh Luan	14	Quan Doi	1:00.00	1:01.41	
13	Pham Van, Xuan	14	Hai Duong	1:05.00	1:01.85	
14	Pham Nhat, Anh	13	Nam Dinh	NT	1:02.41	
15	Nguyen Van, An	17	Hai Duong	57.00	1:04.75	
16	Ngo Van, Phap	19	Da Nang	NT	1:09.13	
17	Nguyen Nam, Khanh	13	Hai Duong	NT	1:09.46	
18	Dinh Tri, Toan	12	Nam Dinh	NT	1:17.05	
19	Mai Viet, Tien	11	Hai Duong	NT	1:23.59	
---	Nguyen Tung, Duong	10	Quang Ninh	NT	X1:14.69	
---	Ngo Anh, Tai	9	Quang Ninh	NT	X1:19.20	

Event 106 Women 100 LC Meter Freestyle

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	1:02.00	1:00.99	
2	Le T, Thanh Van	17	Hai Duong	1:01.00	1:01.52	
3	Nguyen Le, Phuong Thao	18	Vinh Long	1:00.00	1:03.26	
4	Nguyen T, Dieu Linh	24	Quan Doi	1:00.00	1:03.33	
5	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	1:02.00	1:04.91	
6	Nguyen Phuong, Thao	13	Quan Doi	1:05.00	1:05.27	
7	Dinh Thi, Ngoc Diep	14	Ha Noi	1:02.00	1:05.91	
8	Nguyen Thanh, Thuy	12	Quang Ninh	1:05.00	1:06.10	
9	Tran Ha, Trang	20	Hai Phong	NT	1:06.74	
10	Le Thi, Lam Lam	14	Quan Doi	1:06.00	1:08.44	
11	Le Diem, Quynh	15	Ha Noi	1:04.00	1:08.50	
12	Bui Quynh, Anh	12	Ha Noi	1:04.00	1:08.94	
13	Le Thi, Hue	14	Quang Ninh	1:08.00	1:09.38	
14	Pham T, Thuy Tien	12	Hai Duong	NT	1:09.75	
15	Do Thi, Thanh Thao	14	Ha Nam	NT	1:11.63	
16	Nguyen Tuyen, Anh	11	Hai Duong	NT	1:12.78	
17	Hoang Kieu, Anh	14	Quan Doi	1:05.00	1:13.02	
18	Vu Ha, Vy	11	Nam Dinh	NT	1:17.36	
19	Luong T, Ngoc Anh	12	Nam Dinh	NT	1:23.55	
20	Nguyen Minh, Chau	12	Nam Dinh	NT	1:25.58	
21	Le Bao, Thy	12	Nam Dinh	NT	1:30.03	
22	Nguyen Tue, Giang	11	Hai Duong	NT	1:31.47	
---	Nguyen T, Thanh Thi	12	Quang Ninh	NT	X1:08.83	
---	Trinh Khanh, Ly	14	Ha Nam	NT	X1:09.01	
---	Vu Thanh, Ngan	15	Quang Ninh	NT	X1:11.81	
---	Pham Phuong, Thao	12	Quang Ninh	NT	X1:11.90	
---	Nguyen Thuy, Dung	12	Quang Ninh	NT	X1:12.93	

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021**Results - Ngay thu nhat****(Event 106 Women 100 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Pham Thu, Trang	10	Quang Ninh	NT	X1:21.31	
--- Do Anh, Thu	11	Quang Ninh	NT	X1:28.59	
--- Nguyen Ngo, Ngoc Anh	10	Quang Ninh	NT	X1:31.26	
--- Le Do, Thanh Tu	9	Quang Ninh	NT	X1:32.85	

Event 107 Men 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Huynh	26	Dong Nai	44.00	44.36	
2 Vu Dang, Nhat Nam	17	Dong Nai	44.00	44.81	
3 Vu Van, Bac	19	Phu Tho	43.23	45.43	
4 Le Quy, Don	26	Quan Doi	45.00	46.55	
5 Ngo Van, Phap	19	Da Nang	45.00	46.89	
6 Bui Phuong, Nam	21	Dong Nai	45.20	46.96	
7 Hoang Van, Tan	20	Ha Noi	45.00	47.22	
8 Dao Khanh, Duong	19	Cong An Nhan Dan	NT	47.73	
9 Dinh Viet, Hung	17	Phu Tho	47.00	47.80	
10 Thai Quang, Minh	23	Ha Noi	46.00	48.02	
11 Vu Tan, Thanh	24	Cong An Nhan Dan	NT	48.05	
12 Nguyen Le, Truyen Dat	15	Dong Nai	45.50	48.17	
13 Le Dinh, Tam	17	Thanh Hoa	48.12	48.21	
14 Tran Tien, Tai	20	Da Nang	46.00	48.71	
15 Ha Minh, Toan	16	Phu Tho	NT	49.41	
16 Do Thanh, Thao	18	Quan Doi	45.00	49.47	
17 Nguyen Trung, Tay	16	Da Nang	47.00	49.60	
18 Tran Van, Dung	15	Ha Noi	48.00	50.11	
19 Le Trung, Hieu	17	Hai Phong	50.00	50.26	
20 Dang Minh, Tai	18	Hai Phong	50.00	50.63	
21 Nguyen Dinh, Khiet	13	Hai Duong	47.50	50.87	
22 Nguyen Cong, Danh	16	Ha Noi	47.00	50.95	
23 Nguyen Dang, Dat	13	Thai Binh	NT	51.56	
24 Vu Ngoc, Diep	13	Hai Duong	48.00	51.88	
25 Nguyen Van, Thanh	15	Nam Dinh	51.50	52.07	
26 Nguyen Xuan, Hoang	13	Thanh Hoa	52.86	52.16	
27 Nguyen Ngoc, Quang Minh	15	TP Ho Chi Minh	47.99	52.60	
28 Pham Nhat, Anh	13	Nam Dinh	50.50	52.94	
29 Ng Dang, Nam Hieu	21	Phu Tho	50.12	52.98	
30 Le Khuong, Duy	13	Thanh Hoa	52.35	55.08	
31 Truong Minh, Quan	17	Quan Doi	46.00	58.80	
--- Bui Van, Truong	15	Phu Tho	NT	X47.47	
--- Vu Hai, Nam	14	Hai Phong	55.00	DNF	

Swimmer did not finish

Event 108 Women 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Cao Thi, Duyen	20	Thanh Hoa	48.23	49.46	
2 Pham Thi, Thu	19	Hai Duong	48.50	49.87	
3 Nguyen Thi, Thao	17	Nam Dinh	49.00	50.47	
4 Hoang Thi, Trang	20	Thanh Hoa	49.00	51.80	
5 Vo T, Tuyet Hoa	18	Dong Nai	50.50	52.77	
6 Mai Ngoc, Nhu Truc	15	Quan Doi	57.00	53.08	
7 Nguyen Thi, Thuy	17	Nam Dinh	50.50	54.06	
8 Kieu T, Anh Vien	14	Dong Nai	53.50	57.18	

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021

Results - Ngay thu nhat

(Event 108 Women 100 LC Meter CVD)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
9	Tran Thi, Ly	13	Hai Duong	55.00	57.74	
10	Nguyen Kieu, Oanh	14	Phu Tho	43.23	58.74	
11	Ng Pham, Thao Nguyen	13	Quang Ninh	57.00	58.87	
12	Dinh Thi, Thuy Huong	12	Phu Tho	NT	1:00.20	
13	Nguyen Thanh, Tra	12	Phu Tho	NT	1:01.01	
14	Nguyen T, Kieu Oanh	26	Quang Ninh	51.40	1:02.85	
15	Nguyen T, Thuy Linh	14	Phu Tho	NT	1:02.94	
16	Nguyen Thi, Phuong Linh	12	Hai Duong	57.00	1:03.64	
17	Nguyen Minh, Chau	12	Nam Dinh	54.50	1:04.37	
---	Vu T, Tam Binh	12	Thai Binh	NT	X1:03.15	

Event 109 Men 400 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Truong The, Anh	22	Quan Doi	NT	4:44.61	
2	Vo Minh, Hieu	15	Dong Nai	4:40.00	4:49.32	
3	Ta Minh, Hieu	16	Hai Phong	NT	4:50.88	
4	Tran The, Luong	16	Quang Ninh	4:52.00	5:07.76	
5	Le Nguyen, Khang	15	Quan Doi	5:05.00	5:13.15	

Event 110 Women 200 LC Meter IM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le T, Thanh Van	17	Hai Duong	2:10.00	2:27.38	
2	Nguyen Le, Phuong Thao	18	Vinh Long	2:23.00	2:27.56	
3	Do Ngoc, Hoang Lam	13	Quan Doi	2:33.00	2:35.92	
4	Nguyen Phuong, Thao	13	Quan Doi	2:33.00	2:36.88	
5	Dinh Thi, Ngoc Diep	14	Ha Noi	2:39.00	2:40.24	
6	Le Quynh, Nhu	13	Dong Nai	2:36.30	2:40.74	
7	Le Thi, Lam Lam	14	Quan Doi	2:36.00	2:45.66	
8	Bui Quynh, Anh	12	Ha Noi	2:40.00	2:46.60	
9	Le Thi, Hue	14	Quang Ninh	2:45.00	2:51.89	
10	Nguyen Thanh, Thuy	12	Quang Ninh	2:46.00	2:53.72	
---	Nguyen T, Thanh Thi	12	Quang Ninh	NT	X2:49.43	
---	Vu Thanh, Ngan	15	Quang Ninh	NT	X3:06.55	
---	Nguyen Thuy, Dung	12	Quang Ninh	NT	X3:07.67	
---	Nguyen T, Kim Ngan	10	Quang Ninh	NT	X3:16.95	
---	Pham Thu, Trang	10	Quang Ninh	NT	X3:22.68	
---	Do Anh, Thu	11	Quang Ninh	NT	X3:31.41	
---	Le Do, Thanh Tu	9	Quang Ninh	NT	X3:31.90	
---	Nguyen Ngo, Ngoc Anh	10	Quang Ninh	NT	X3:36.09	

Event 111 Men 800 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Nguyen, Duc Tam	24	TP Ho Chi Minh	6:36.66	6:37.08	
2	Kim Anh, Kiet	26	Quan Doi	6:48.00	6:44.95	
3	Pham Gia, Khiem	16	Ha Nam	6:50.00	6:48.82	
4	Mai Xuan, Anh	16	Quan Doi	6:52.00	6:51.34	
5	Tran Cong, Tu	18	Da Nang	7:00.00	7:05.12	
6	Danh Thanh, Ton	19	Quang Ninh	7:15.00	7:15.02	
7	Dang Phu, Quoc	15	Ha Noi	7:10.00	7:19.95	
8	Dang Duc, Manh	19	Quan Doi	6:50.00	7:28.96	
9	Nguyen Dinh, Khiet	13	Hai Duong	7:30.00	7:38.82	
10	Pham Le Minh, Phuc	17	TP Ho Chi Minh	6:59.99	7:40.67	

GIAI BOI LAN VDV XUAT SAC QUOC GIA 2021 - 25/11/2021 to 30/11/2021**Results - Ngay thu nhat****(Event 111 Men 800 LC Meter VHCV)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
11 Nguyen Phi, Ha	15	Thanh Hoa	7:20.00	7:40.84	
12 Dinh Ngoc, Anh	17	Thai Binh	NT	7:46.73	
13 Hac Van, Duy	13	Quang Ninh	7:45.00	7:52.33	
14 Bui Duc, Duy	14	Hai Duong	7:40.00	8:00.39	
15 Vu Ngoc, Diep	13	Hai Duong	7:50.00	8:05.47	
16 Nguyen Xuan, Hoang	13	Thanh Hoa	8:00.00	8:32.55	
17 Le Khuong, Duy	13	Thanh Hoa	8:00.00	8:34.25	
18 Truong Phan, Anh	15	Hai Duong	8:21.00	9:08.40	
--- Nguyen Hai, Nam	13	Quang Ninh	NT	X8:08.39	

Event 112 Mixed 800 LC Meter Freestyle Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ha Noi	A	NT	8:58.00	
1) Phuong Duc, Binh M18	2) Dinh Thi, Ngoc Diep W14	3) Bui Quynh, Anh W12	4) Nguyen Van, Thang M21	
2 Quan Doi	A	NT	9:07.65	
1) Le Nguyen, Khang M15	2) Do Ngoc, Hoang Lam W13	3) Ng Tran, Minh Luan M14	4) Nguyen Phuong, Thao W13	
3 Hai Phong	A	NT	9:10.87	
1) Ta Minh, Hieu M16	2) Tran Ha, Trang W20	3) Vo Dinh, Phi M16	4) Phung Ngoc, My W19	

Event 113 Mixed 400 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dong Nai	A	NT	3:19.32	
1) Vu Dang, Nhat Nam M17	2) Kieu T, Anh Vien W14	3) Vo T, Tuyet Hoa W18	4) Nguyen Ngoc, Huynh M26	
2 Da Nang	A	NT	3:19.35	
1) Tran Tien, Tai M20	2) Nguyen Thi, Hang W19	3) Ngo Van, Phap M19	4) Nguyen Thi, Lan Vy W24	
3 Quan Doi	A	NT	3:21.53	
1) Do Thanh, Thao M18	2) Truong Minh, Quan M17	3) Dao Thi, Kim Anh W17	4) Mai Ngoc, Nhu Truc W15	
4 Quang Ninh	A	NT	3:23.82	
1) Nguyen T, Kieu Oanh W26	2) Danh Thanh, Ton M19	3) Tran The, Luong M16	4) Nguyen T, Thuy Dung W15	
5 Phu Tho	A	NT	3:30.28	
1) Nguyen Kieu, Oanh W14	2) Dinh Viet, Hung M17	3) Dinh Thi, Thuy Huong W12	4) Vu Van, Bac M19	
6 Nam Dinh	A	NT	3:33.59	
1) Nguyen Thi, Thuy W17	2) Nguyen Van, Thanh M15	3) Pham Nhat, Anh M13	4) Nguyen Thi, Thao W17	
7 Hai Duong	A	NT	3:41.76	
1) Nguyen Dinh, Kiet M13	2) Tran Thi, Ly W13	3) Vu Ngoc, Diep M13	4) Pham Thi, Thu W19	
8 Ha Noi	A	NT	3:42.34	
1) Thai Quang, Minh M23	2) Nguyen Luong, Nhung W15	3) Nguyen Tran, San San W14	4) Hoang Van, Tan M20	